

PHỤ LỤC 3: SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG TRƯỜNG THCS N'THÔN HẠ

Biểu 03

STT	Trường	Xã, phường, đặc khu	Điểm trường	Thuộc vùng	Số liệu thực tế tính đến thời điểm 01/5/2026									Số liệu dự kiến năm học 2026-2027 (Số lượng do cấp có thẩm quyền dự kiến giao)								Số lượng người làm việc được giao năm 2026 (Theo QĐ của cấp có thẩm quyền giao)		Tổng số CBQL-GV-NV có mặt (tại thời điểm 01/5/2026)											Nhu cầu biên chế năm học 2026-2027		Tổng số học sinh khuyết tật học hòa nhập	Số giáo viên đã được phê duyệt tiếp nhận vào làm viên chức theo Quyết định 149/QĐ-SGDĐT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT	Ghi chú
					Bậc Tiểu học				Bậc THCS					Bậc Tiểu học				Bậc THCS						Viên chức (Đã tuyển dụng vào biên chế)						Hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ									
					Ớp 1b/ngày		Ớp 2b/ngày		Ớp 1b/ngày		Ớp 2b/ngày			Ớp 1b/ngày		Ớp 2b/ngày		Ớp 1b/ngày		Ớp 2b/ngày				Số lượng người làm việc hưởng lương từ NSNN	Hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ (Trong chi tiêu Hội đồng ND giao hàng năm)	Tổng	CBQ L	GV Tiểu học	GV THCS	Tổng phụ trách Đội	Thư viện, thiết bị, CNTT	Kế toán, văn thư, thủ quỹ, giáo vụ, y tế	Trong chi tiêu biên chế được giao (biên chế được giao nhưng chưa tuyển dụng)	Trong chi tiêu Hội đồng nhân dân giao theo hằng năm					
					HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp																			
1	Trường THCS N'Thôn Hạ	Xã Tân Hội	1	II	16	x	x	x	x	629	16	x	x	16	x	x	x	x	16	x	x	32	4	28	2	x	23	x	1	2	x	4	1	36	8	x	x		

Thống kê số liệu học sinh theo từng điểm trường (nếu có nhiều điểm trường). Số liệu đội ngũ thì nhập vào hàng tổng cộng.

Học sinh học 1 buổi/ngày thì nhập vào cột 1 buổi/ngày và không nhập vào cột 2 buổi/ngày. Ngược lại nếu học sinh học 2 buổi/ngày thì nhập vào cột 2 buổi/ngày và không nhập vào cột 1 buổi/ngày

Báo cáo gửi kèm theo file Excel để tổng hợp

Tân Hội, Ngày tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Sỹ Hòa

VC-NLĐ	
HT	1
PHT	2
GV	30,4 2
TPT	1
TB	1
G vụ	1
Tư V	1
TV-QTr	1
VT+KT	2
BV+PV	2
TC	44,4

HS	
TS	L9
629	134
	495
lớp 5	186
TC:	681
40x16	640
HS dư	41